

Số: **235** /2022/QC-DGHDĐA

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 7 năm 2022.

**QUY CHẾ
CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

(Tài sản là: 06 căn hộ tầng 1 của 2 block nhà ở thuộc dự án nhà ở xã hội tại khu dân cư km4 - km5, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk)

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Quyết định số 2593/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án đấu giá tài sản 06 căn hộ tầng 1 của 2 block nhà ở thuộc dự án nhà ở xã hội tại khu dân cư km4 - km5, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá tài sản 06 căn hộ tầng 1 của 2 block nhà ở thuộc dự án nhà ở xã hội tại khu dân cư km4 - km5, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột;

Căn cứ Giấy chứng nhận QSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 377554 do Sở TN-MT tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 20/12/2020;

Căn cứ Sơ đồ khu dịch vụ thương mại A.DV01; A.DV02; A.DV03; B.DV01; B.DV02; B.DV03;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 14/2022/HĐDVĐG-DGHDĐA ngày 22/7/2022 giữa Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk và Công ty Đấu giá hợp danh Đại An;

Công ty Đấu giá hợp danh Đại An ban hành Quy chế cuộc đấu giá (công bố giá) tài sản gồm các điều khoản sau:

Điều 1: Tài sản đấu giá: là 06 căn hộ tầng 1 của 2 block nhà ở thuộc dự án nhà ở xã hội tại khu dân cư km4 - km5, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk – Có hồ sơ pháp lý kèm theo. Thông tin:

a) Phân Quyền sử dụng đất thuộc:

- Thừa đất số: 156
- Tờ bản đồ số: 69
- Địa chỉ: phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
- Diện tích: 8.674,6 m²
- Hình thức sử dụng: sử dụng chung

- Thời hạn sử dụng: ổn định lâu dài

b) Tài sản gắn liền với đất:

- Là 06 căn hộ tầng 1 của 2 block nhà ở thuộc dự án nhà ở xã hội tại khu dân cư km4 - km5, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Tổng diện tích sàn: 622,19 m²

- Hình thức sở hữu: sở hữu riêng

Điều 2: Giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ và bước giá:

2.1. Tổng giá khởi điểm: 14.724.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười bốn tỷ, bảy trăm hai mươi bốn triệu đồng*).

2.2. Tiền đặt trước: Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp khoản tiền đặt trước bằng **20%** (hai mươi phần trăm) giá khởi điểm của mỗi tài sản (căn hộ) đăng ký đấu giá vào tài khoản của bên B. Khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá được xử lý theo quy định của pháp luật về tiền đặt trước.

2.3. Tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/05/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản:

Đối với tài sản (căn hộ) có giá khởi điểm trên 500 triệu đồng: mức thu tiền bán hồ sơ là 500.000 đồng/ hồ sơ.

2.4. Bước giá: là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề. Cụ thể bước giá là: 30.000.000 đồng/bước giá (áp dụng cho tất cả các căn hộ).

Bước giá chỉ áp dụng trong trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất và ngay tại buổi công bố giá, Đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp tại cuộc đấu giá giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Thông tin cụ thể tài sản đấu giá như sau:

STT	Tên căn hộ	Diện tích sử dụng (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/căn)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)
1	A.DV01	110,23	2.650.000.000	530.000.000	500.000
2	A.DV02	111,13	2.671.000.000	534.200.000	500.000
3	A.DV03	89,57	2.037.000.000	407.400.000	500.000
4	B.DV01	110,95	2.667.000.000	533.400.000	500.000

5	B.DV02	111,07	2.670.000.000	534.000.000	500.000
6	B.DV03	89,24	2.029.000.000	405.800.000	500.000
Tổng		622,19	14.724.000.000	2.944.800.000	3.000.000

** Lưu ý: Các giá khởi điểm nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT (10%), phí bảo trì 2% (trên giá chưa thuế GTGT) và các khoản thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của pháp luật.*

Điều 3: Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá

Thời gian bán hồ sơ: trong giờ hành chính liên tục từ ngày 26/07/2022 đến 17 giờ 00 phút ngày 23/08/2021.

Địa điểm bán hồ sơ: tại Công ty Đấu giá Hợp danh Đại An (số 18/8 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

Điều 4: Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá Trong giờ hành chính liên tục từ ngày 21/8/2022 đến 17 giờ 00 phút ngày 23/8/2022, tại Khu vực 06 căn hộ tầng 1 của 2 block nhà ở thuộc dự án nhà ở xã hội tại khu dân cư km4 - km5, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Điều 5: Thời hạn, phương thức, địa điểm nộp tiền đặt trước

Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp khoản tiền đặt trước bằng 20% (hai mươi phần trăm) giá khởi điểm của mỗi tài sản (căn hộ) đăng ký đấu giá vào tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh Đại An trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá (công bố giá). Mọi trường hợp nộp tiền trước thời gian trên được xem là do tự nguyện nộp.

Người đăng ký tham gia đấu giá sau khi nộp tiền đặt trước thì phải nộp lại bản sao hoặc bản foto chứng từ nộp tiền đặt trước (kèm theo bản gốc để đối chiếu) cho Công ty Đấu giá hợp danh Đại An trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá (công bố giá).

Thông tin nộp tiền đặt trước cụ thể như sau:

- Tên tài khoản: **Công ty Đấu giá hợp danh Đại An**
- Số tài khoản: **0231 000 675 358**
- Tại: **Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Đắk Lắk**
- Nội dung: **<tên khách hàng> nộp tiền đặt trước đấu giá <tài sản căn hộ.....>**

Ví dụ: Nguyễn Văn A nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản A.DV01 thì ghi: Nguyễn Văn A nộp tiền đặt trước đấu giá tài sản A.DV01.

Điều 6: Điều kiện, thời gian, địa điểm và cách thức đăng ký tham gia đấu giá

Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và không thuộc những trường hợp quy định tại khoản 4, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 đến mua hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trực tiếp tại Công ty Đấu giá hợp danh Đại An (số 18/8 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) trong giờ hành chính từ ngày 26/7/2022 đến 17 giờ 00 phút ngày 23/8/2022.

Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ đấu giá trực tiếp tại Công ty Đấu giá Hợp danh Đại An hoặc gửi qua đường bưu chính trong giờ hành chính từ ngày 26/7/2022 đến 17 giờ 00 phút ngày 23/8/2022.

Lưu ý: Nếu người tham gia đấu giá nộp hồ sơ đấu giá qua đường bưu chính thì ngày giờ nộp được xác nhận hợp lệ là ngày giờ Công ty ký nhận từ nhân viên bưu chính.

Hồ sơ bao gồm:

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu của Công ty);
- Chứng minh nhân dân/ căn cước công dân của người tham gia đấu giá (bản sao có chứng thực, nếu là bản photo không có chứng thực thì mang theo bản chính để đối chiếu);
- Sổ hộ khẩu (bản sao có chứng thực, nếu là bản photo không có chứng thực thì mang theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy tờ chứng minh nơi đăng ký thường trú;
- Chứng từ nộp tiền đặt trước (bản foto hoặc bản sao);
- Phiếu trả giá được đựng trong phong bì (theo mẫu của Công ty) có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu;
- Giấy ủy quyền hợp pháp (nếu có).

Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá. Việc ủy quyền được thực hiện theo quy định pháp luật.

Trong thời hạn thông báo đăng ký tham gia đấu giá, người đã đăng ký tham gia đấu giá có quyền rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá và phải trả chi phí liên quan đến việc đăng ký đấu giá. Người rút lại đăng ký đấu giá trong thời hạn thông báo đăng ký tham gia đấu giá được hoàn trả khoản tiền đặt trước đã nộp.

Điều 7: Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp theo phương thức trả giá lên.

Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay tại buổi công bố giá, Đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Điều 8: Phiếu trả giá, phong bì đựng phiếu trả giá, cách thức ghi và thời hạn nộp, phiếu trả giá hợp lệ và phiếu trả giá không hợp lệ

8.1. Phiếu trả giá, phong bì đựng phiếu trả giá:

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá nộp tiền mua hồ sơ, một căn hộ đăng ký đấu giá, khách hàng được phát một phiếu trả giá kèm theo một phong bì đựng phiếu trả giá theo mẫu, có đóng dấu của Công ty Đấu giá hợp danh Đại An.

Một phiếu trả giá, phong bì đựng phiếu trả giá chỉ dùng cho việc trả giá đối với một căn hộ.

8.2. Cách thức ghi phiếu trả giá, phong bì đựng phiếu trả giá:

8.2.1. Cách ghi phiếu trả giá: là phiếu theo mẫu do Công ty Đấu giá hợp danh Đại An phát hành, người đăng ký đấu giá phải ghi đầy đủ, chính xác 05 nội dung sau:

- Họ và tên: ghi đầy đủ, rõ ràng họ và tên của người đăng ký tham gia đấu giá.
- Số CMND/CCCD: ghi đúng, đầy đủ và rõ ràng
- Tên căn hộ đăng ký đấu giá: ghi đúng, đầy đủ và rõ ràng cả chữ, dấu và số

Ví dụ: A.DV01

- Giá trả: ghi đầy đủ bằng số và bằng chữ.

Lưu ý: giá bằng số và bằng chữ phải trùng khớp nhau, giá trả ít nhất phải bằng giá khởi điểm đã được thông báo, đơn vị tính giá là đồng Việt Nam.

- Người đấu giá: Ký, ghi rõ họ tên.

8.2.2. Phong bì đựng phiếu trả giá: là phong bì theo mẫu do Công ty Đấu giá hợp danh Đại An phát hành, người đăng ký đấu giá phải ghi đầy đủ, chính xác 02 nội dung sau:

- Họ tên: ghi đầy đủ, rõ ràng họ và tên của người đăng ký tham gia đấu giá.
- Tên căn hộ đăng ký đấu giá: ghi đầy đủ cả chữ, dấu và số

Ví dụ: A.DV01

Lưu ý: Tên căn hộ ghi tại phiếu trả giá và tên căn hộ ghi tại phong bì đựng phiếu trả giá phải trùng khớp với nhau. Người tham gia đấu giá phải ký tên tại các mép của phong bì đựng phiếu trả giá.

8.3. Thời hạn nộp: Người tham gia đấu giá nộp phong bì có chứa đựng phiếu trả giá trực tiếp tại Công ty Đấu giá hợp danh Đại An hoặc gửi qua đường bưu chính trong giờ hành chính từ ngày 26/7/2022 đến 17 giờ 00 phút ngày 23/8/2022.

Lưu ý: Nếu người tham gia đấu giá nộp phong bì có chứa đựng phiếu trả qua đường bưu chính thì ngày giờ nộp được xác nhận hợp lệ là ngày giờ Công ty ký nhận từ nhân viên bưu chính.

8.4. Phiếu trả giá hợp lệ và phiếu trả giá không hợp lệ:

- Phiếu trả giá hợp lệ: là phiếu trả giá tuân thủ theo đúng các quy định tại mục 8.1; mục 8.2 và mục 8.3 của điều 8 Quy chế này.

- Phiếu trả giá không hợp lệ: là phiếu trả giá không tuân thủ theo đúng theo các quy định tại mục 8.1; mục 8.2 và mục 8.3 của điều 8 Quy chế này.

Điều 9: Thời gian, địa điểm tổ chức mở cuộc đấu giá (công bố giá)

Vào lúc: **14 giờ 00 phút ngày 26/8/2022** tại Công ty Đấu giá hợp danh Đại An.

Điều 10: Nguyên tắc đấu giá

10.1. Tuân thủ quy định của pháp luật.

10.2. Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.

10.3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có quyền sử dụng đất đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức đấu giá, đấu giá viên.

10.4. Buổi công bố giá phải do đấu giá viên của Công ty Đấu giá hợp danh Đại An điều hành.

Điều 11: Quy tắc ứng xử tại cuộc đấu giá (công bố giá)

11.1. Người tham gia đấu giá phải đến đúng giờ. Khi dự cuộc đấu giá (công bố giá) phải mang theo giấy CMND/CCCD/hộ chiếu và giấy ủy quyền (nếu có).

Trong phòng đấu giá, người tham gia đấu giá phải giữ gìn trật tự, không trao đổi với tổ chức, cá nhân khác, không sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc, không được tự ý ra khỏi phòng đấu giá nếu chưa có sự đồng ý của đấu giá viên.

11.2. Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá (công bố giá) dừng cuộc đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại buổi công bố giá và thông báo cho Công ty Đấu giá hợp danh Đại An.

Điều 12: Trình tự tiến hành cuộc đấu giá (công bố giá)

12.1. Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá (công bố giá) theo trình tự sau đây:

- a) Giới thiệu bản thân, người giúp việc;
- b) Đọc Quy chế cuộc đấu giá (công bố giá);
- c) Giới thiệu từng căn hộ đấu giá;
- d) Công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;
- e) Nhắc lại mức giá khởi điểm của căn hộ đấu giá;
- f) Điều hành việc công bố giá theo quy định tại khoản 12.2 Điều này.

12.2. Việc công bố giá được thực hiện như sau:

- a) Đấu giá viên mời ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu;
- b) Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu;
- c) Đấu giá viên mời ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng phiếu trả giá;
- d) Tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá;
- e) Công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ;
- f) Công bố từng phiếu trả giá, công bố phiếu trả giá cao nhất;
- g) Công bố người có phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá;
- h) Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay tại buổi công bố giá, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Điều 13: Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

13.1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia buổi công bố giá;

13.2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có quyền sử dụng đất đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá;

13.3. Cản trở hoạt động đấu giá; gây rối, mất trật tự tại buổi công bố giá;

13.4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá;

13.5. Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản;

13.6. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 14: Rút lại giá đã trả, từ chối kết quả đấu giá

14.1. Tại buổi công bố giá, sau khi đấu giá viên công bố giá đã trả cao nhất mà người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp, người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia đấu giá;

14.2. Tại buổi công bố giá, sau khi đấu giá viên điều hành buổi công bố giá đã công bố người trúng đấu giá mà người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá trả liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước

ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận trúng đấu giá.

Trường hợp giá trả liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận trúng đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 15: Các trường hợp không được hoàn trả khoản tiền đặt trước

15.1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá (công bố giá) mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

15.2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 13 của Quy chế này;

15.3. Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản;

15.4. Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản;

15.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản.

Điều 16: Xử lý khoản tiền đặt trước

16.1. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia buổi công bố giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, diện tích, kích thước của tài sản như đã niêm yết, thông báo công khai.

16.2. Công ty Đấu giá hợp danh Đại An trả lại khoản tiền đặt trước trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc buổi công bố giá, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản.

16.3. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với căn hộ trúng đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

16.4. Tiền đặt trước quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản thuộc về người có tài sản theo quy định của pháp luật, sau khi trừ thù lao và chi phí đấu giá.

Điều 17: Nộp tiền mua tài sản trong trường hợp đấu giá thành

17.1. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

17.2. Người trúng đấu giá nộp tiền mua tài sản, thuê, phí và lệ phí theo số tiền, phương thức, địa điểm, thời gian được ghi trong thông báo nộp nghĩa vụ tài chính của Cơ quan có thẩm quyền.

Điều 18: Các trường hợp hủy kết quả đấu giá

18.1. Theo thỏa thuận giữa người có tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản và người trúng đấu giá về việc hủy kết quả đấu giá tài sản hoặc giữa người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá về việc hủy giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức;

18.2. Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản bị Tòa án tuyên bố vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự trong trường hợp người trúng đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản;

18.3. Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản bị hủy bỏ theo quy định tại khoản 6 Điều 33 của Luật đấu giá tài sản;

18.4. Người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi thông đồng, móc nối, dìm giá trong quá trình tham gia đấu giá dẫn đến làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá hoặc hồ sơ tham gia đấu giá hoặc kết quả đấu giá tài sản;

18.5. Theo quyết định của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp đấu giá tài sản nhà nước khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 33 của Luật đấu giá tài sản.

Điều 19: Thời hạn, phương thức, địa điểm giao căn hộ và giấy tờ đăng ký quyền sở hữu, sử dụng

19.1. Thời hạn giao căn hộ: Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày người trúng đấu giá nộp đủ tiền trúng đấu giá và nộp biên lai thu tiền lại cho Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk.

19.2. Phương thức giao căn hộ: Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk có trách nhiệm giao hoặc đề nghị các cơ quan có liên quan phối hợp bàn giao giấy tờ pháp lý, phối hợp với người trúng đấu giá để đăng ký quyền sở hữu sử dụng và bàn giao tài sản căn hộ trên thực địa cho người trúng đấu giá.

19.3. Địa điểm giao tài sản: tại nơi có tài sản (căn hộ) trúng đấu giá.

Điều 20: Xử lý vi phạm đối với người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan

Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 21: Trách nhiệm về vị trí, diện tích, kích thước của tài sản bán đấu giá

21.1. Người tham gia đấu giá có trách nhiệm tham khảo, nghiên cứu, xem xét kỹ về thông tin, hiện trạng, vị trí, diện tích, kích thước cũng như các quy định khác của pháp luật về tài sản đấu giá trước khi đăng ký tham gia đấu giá;

21.2. Công ty Đấu giá hợp danh Đại An không chịu trách nhiệm về vị trí, diện tích, kích thước của căn hộ đã đấu giá và không có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại liên quan đến việc đăng ký quyền sở hữu sử dụng đối với tài sản đã bán đấu giá.

Điều 22: Những trường hợp không tổ chức đấu giá

22.1. Trước ngày tổ chức đấu giá, người có tài sản đấu giá hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản yêu cầu tạm đình chỉ hoặc đình chỉ việc tổ chức cuộc đấu giá (công bố giá) để giải quyết theo thẩm quyền.

22.2. Hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá nhưng không có người đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá.

Điều 23: Tổ chức thực hiện

Đấu giá viên, nhân viên của Công ty Đấu giá hợp danh Đại An, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

Những quy định về cuộc đấu giá không thể hiện trong quy chế này thì được áp dụng theo quy định của Luật đấu giá tài sản và những văn bản khác có liên quan.

Quy chế cuộc đấu giá (công bố giá) tài sản này có hiệu lực kể từ ngày ký./.



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC
ĐGV. Văn Hời